

Rx Thuốc bán theo đơn

# CONEULIN 500

## Viên nén

### Thành phần

- **Hoạt chất:** Natri citicolin tương đương với Citicolin 500 mg.
- **Tá dược:** Kollidon K30, Tinh bột ngô, Avicel M101, Lactose monohydrat, Natri starch glycolat, Talc, Magnesi stearat.

### Dược lực học

- Citicolin là một chất hữu cơ phức tạp có chức năng như một chất trung gian trong sinh tổng hợp phospholipid màng tế bào. Citicolin còn được gọi là CDP – cholin hay cytidin diphosphat cholin (cytidin 5' – diphosphocholin). Citicolin thuộc nhóm những phân tử sinh học trong những hệ thống sống được gọi là nucleotid đóng vai trò quan trọng trong chuyển hóa tế bào.
- Citicolin là tiền chất của phosphatidylcholin. Não sử dụng cholin ưu tiên cho tổng hợp acetylcholin, giới hạn lượng cholin dùng trong sản xuất phosphatidylcholin. Khi nhu cầu về acetylcholin tăng hay cholin dự trữ trong não thấp, phospholipid trong màng tế bào thần kinh có thể được chuyển hóa để cung cấp cholin cần thiết. Chính vì vậy, Citicolin ngoại sinh giúp duy trì tính toàn vẹn về cấu trúc và chức năng của màng tế bào thần kinh.
- Citicolin giúp phục hồi màng tế bào thần kinh thông qua tăng tổng hợp phosphatidylcholin, phục hồi những tế bào thần kinh hệ cholinergic thông qua sản xuất acetylcholin, giảm acid béo tự do tại vị trí tổn thương thần kinh do đột quỵ gây ra.
- Ngoài phosphatidylcholin, Citicolin cũng là chất trung gian trong tổng hợp sphingomyelin, một thành phần phospholipid khác của màng tế bào thần kinh. Citicolin giúp phục hồi mức sphingomyelin sau thiếu máu cục bộ.
- Citicolin cũng phục hồi mức cardiolipin, một thành phần phospholipid trong màng ti thể, giúp duy trì chức năng ti thể.
- Citicolin chống lại sự lắng đọng beta – amyloid,

một protein gây độc thần kinh được cho là có vai trò trong sinh lý bệnh Alzheimer. Tổn thương đặc trưng trong bệnh Alzheimer là sự hình thành mảng bám và đám rối trong não. Mức độ rối loạn chức năng nhận thức và thoái hóa thần kinh trong bệnh Alzheimer tỷ lệ thuận với sự tích tụ beta – amyloid.

### Dược động học

- **Hấp thu:** Citicolin là hợp chất tan trong nước với sinh khả dụng trên 90%. Những nghiên cứu dược động học trên người khỏe mạnh cho thấy Citicolin được hấp thu nhanh với < 1% được thải trừ qua phân. Nồng độ đỉnh trong huyết tương theo kiểu 2 pha, 1 đỉnh tại thời điểm 1 giờ sau khi uống, sau đó xuất hiện đỉnh thứ 2 lớn hơn tại thời điểm 24 giờ sau khi uống.
- **Phân bố và chuyển hóa:** Citicolin được chuyển hóa ở ruột và gan. Sản phẩm phụ của Citicolin bị thủy phân ở ruột là cholin và cytidin. Sau khi hấp thu, cholin và cytidin được phân bố khắp cơ thể, đi vào hệ tuần hoàn tham gia vào các quá trình sinh tổng hợp và đi qua hàng rào máu não để tái tổng hợp Citicolin trong não.
- **Thải trừ:** những nghiên cứu dược động học sử dụng <sup>14</sup>C – Citicolin cho thấy sự thải trừ Citicolin xảy ra ở 2 pha phản ánh các đỉnh trong huyết tương, chủ yếu qua đường hô hấp (CO<sub>2</sub>) và bài tiết qua nước tiểu. Thời gian bán thải 56 giờ đối với CO<sub>2</sub> và 71 giờ đối với bài tiết qua nước tiểu.

### Chỉ định

- Rối loạn thần kinh, tâm thần (liệt nửa người, rối loạn vận động, mất trí nhớ, mất ngôn ngữ, mất phương hướng và đau đầu, liệt cơ vận động) sau đột quỵ, chấn thương đầu, phẫu thuật não.
- Bệnh Parkinson.
- Hỗ trợ trí nhớ và làm chậm sự suy giảm trí nhớ do tuổi tác, bệnh Alzheimer, xơ vữa mạch máu não.

### Liều lượng và cách dùng

Liều lượng tùy theo từng bệnh nhân. Liều được khuyến cáo là 1 viên/ngày hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ, uống trong hoặc giữa các bữa ăn.

### Chống chỉ định

Mẫn cảm với Citicolin hay bất kỳ thành phần nào của thuốc.

### Tác dụng phụ

- Tác dụng phụ thường hiếm gặp và thoáng qua bao gồm:
- Phát ban.
- Mất ngủ, đau đầu, chóng mặt, co giật, kích động.
- Rối loạn tiêu hóa (buồn nôn, nôn, chán ăn, rối loạn thượng vị, tiêu chảy).
- Bất thường trong xét nghiệm chức năng gan.
- Chứng nhìn đôi.
- Chứng đỏ bừng, thay đổi huyết áp thoáng qua, cảm giác khó chịu.

### Thận trọng

- Không nên uống rượu khi đang dùng Citicolin.
- Citicolin có thể gây chứng hạ huyết áp và trong trường hợp cần thiết tác dụng hạ huyết áp có thể được điều trị với corticosteroid hoặc các thuốc cường giao cảm.
- Khi xuất huyết nội sọ kéo dài: không dùng quá 1000 mg Citicolin/ngày và phải truyền tĩnh mạch thật chậm (30 giọt/phút).
- Trong tình trạng bệnh lý cấp tính và đang cấp cứu, nên dùng Citicolin kết hợp với các thuốc làm giảm áp lực sọ não hoặc thuốc cầm, điều trị giảm thân nhiệt. Nếu tiếp tục bị chảy máu não, tránh dùng liều cao Citicolin (> 500 mg), vì có thể làm tăng thêm lưu lượng máu ở não. Nếu cần, có thể dùng Citicolin liều thấp (100 – 500 mg, 2 – 3 lần/ngày).

### Tương tác thuốc

- Không được sử dụng Citicolin đồng thời với các thuốc chứa meclophexonat hoặc centrophenoxin.
- Do Citicolin làm tăng hiệu lực của levodopa nên cần thận trọng khi phối hợp với 2 loại thuốc này.

### Quá liều và cách xử trí

Citicolin có độc tính thấp trên người. Trong một nghiên cứu chéo, có đối chứng giả dược trong thời gian ngắn, 12 người tình nguyện khỏe mạnh uống Citicolin với liều 600 mg, 1000 mg hay giả dược hàng ngày trong 5 ngày liên tiếp. Đau đầu thoáng qua xảy ra trên 4 người dùng liều 600 mg, 5 người dùng liều 1000 mg và 1 người dùng giả dược. Không có những thay đổi và bất thường được quan sát thấy về huyết học, thử nghiệm sinh hóa lâm sàng và thần kinh.

### Sử dụng cho phụ nữ mang thai và cho con bú

Chưa có đủ dữ liệu về tính an toàn của Citicolin trên phụ nữ có thai và cho con bú. Không nên dùng Citicolin cho phụ nữ có thai và cho con bú trừ khi lợi ích cao hơn nguy cơ.

### Tác động của thuốc khi vận hành tàu xe, máy móc

Do tác dụng phụ của thuốc có thể gây chóng mặt, đau đầu. Vì vậy không nên dùng thuốc khi vận hành tàu xe, máy móc.

### Trình bày

Hộp 03 vỉ x 10 viên nén. Vỉ bấm Al - PVC đục.

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén. Vỉ bấm Al - PVC đục.

**Bảo quản:** Nơi khô, dưới 30°C.

**Tiêu chuẩn:** Tiêu chuẩn cơ sở.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

### Lưu ý

**Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ.**

**Không dùng thuốc quá liều chỉ định**

**Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên bao bì**

**Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

**Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.**



**CTY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM**  
Lô B, Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam